

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
KHU VỰC 12 – PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 57/2025/HS-ST

Ngày: 24/12/2025

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 12, TỈNH PHÚ THỌ**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Hoàng Thị Thùy Linh**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Đỗ Quốc Kỳ**

Ông **Bùi Th1 Nhiên**

**- Thư ký phiên tòa:** Ông **Đặng Thành Đạt** - Thư ký Tòa án.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 – Phú Thọ tham gia phiên tòa:**

Bà **Ngô Thị Mai Loan** – Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 24 tháng 12 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 12, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 43/2025/TLST-HS ngày 20 tháng 11 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 47/2025/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 11 năm 2025 đối với các bị cáo:

1. Họ tên: Triệu Quý Toàn, tên gọi khác: không; Giới tính: Nam;  
Sinh ngày: 13/5/1990; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Dao; Tôn giáo: không;  
Căn cước công dân số: 017090004358;  
Nơi cư trú: xóm Tiến Lâm, xã TH - N, tỉnh Phú Thọ.  
Họ tên bố: Triệu Sinh Hải, sinh năm: 1968;  
Họ tên mẹ: Bàn Thị Tiến, sinh năm: 1972;  
Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất;  
Họ tên vợ: Phùng Thị Thủy, sinh năm 1993 và có 03 con;  
Tiền án, tiền sự; Không;  
Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 27/8/2025 đến ngày 03/9/2025 được hủy bỏ biện pháp ngăn chặn. Bị cáo tại ngoại, được triệu tập có mặt tại phiên tòa.

2. Họ tên: Triệu Văn Q; Tên gọi khác: không; Giới tính: Nam;  
Sinh ngày: 06/01/1994; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Dao; Tôn giáo: không;  
Căn cước công dân số: 017094003329;  
Nơi cư trú: xóm Tiến Lâm, xã TH - N, tỉnh Phú Thọ;  
Họ tên bố: Triệu Tiến Khương, sinh năm: 1972;  
Họ tên mẹ: Phùng Thị Bàn, sinh năm: 1972;  
Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất;

Họ tên vợ: Phùng Thị Oanh, sinh năm 1995 và có 03 con;  
Tiền án, tiền sự; Không;  
Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 27/8/2025 đến ngày 03/9/2025 được hủy bỏ biện pháp ngăn chặn. Bị cáo tại ngoại, được triệu tập có mặt tại phiên tòa.

3. Họ tên: Triệu Tiến Đ; Tên gọi khác: không; Giới tính: Nam;  
Sinh ngày: 22/4/1990; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Dao; Tôn giáo: không;  
Căn cước công dân số: 017090008003;  
Nơi cư trú: xóm Tiến Lâm, xã TH - N, tỉnh Phú Thọ;  
Họ tên bố: Triệu Sinh Nhân, sinh năm: 1965;  
Họ tên mẹ: Phùng Thị Phương, sinh năm: 1962;  
Gia đình có 04 chị em, bị cáo là con thứ tư;  
Họ tên vợ: D Thị Trang, sinh năm 1989 và có 02 con;  
Tiền án, tiền sự; Không;  
Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 27/8/2025 đến ngày 03/9/2025 được hủy bỏ biện pháp ngăn chặn. Bị cáo tại ngoại, được triệu tập có mặt tại phiên tòa.

4. Họ tên: Triệu Tiến D; Tên gọi khác: không; Giới tính: Nam;  
Sinh ngày: 28/9/1987; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Dao; Tôn giáo: không;  
Căn cước công dân số: 017087001993;  
Nơi cư trú: xóm Tiến Lâm, xã TH - N, tỉnh Phú Thọ;  
Họ tên bố: Triệu Sinh Linh, sinh năm: 1959;  
Họ tên mẹ: Bùi Thị Gọn, sinh năm: 1962;  
Gia đình có 05 anh em, bị cáo là con thứ ba;  
Họ tên vợ: Bùi Thị Môn, sinh năm 1992 và có 02 con;  
Tiền án, tiền sự; Không;  
Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 27/8/2025 đến ngày 03/9/2025 được hủy bỏ biện pháp ngăn chặn. Bị cáo tại ngoại, được triệu tập có mặt tại phiên tòa.

5. Họ tên: Phùng Xuân Th1; Tên gọi khác: không; Giới tính: Nam;  
Sinh ngày: 18/8/1985; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Dao; Tôn giáo: không;  
Căn cước công dân số: 017085009869;  
Nơi cư trú: xóm Tiến Lâm, xã TH - N, tỉnh Phú Thọ;  
Họ tên bố: Phùng Sinh Kim, sinh năm: 1964;  
Họ tên mẹ: Lý Thị Sơn, sinh năm: 1965;  
Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ nhất;  
Họ tên vợ: Triệu Thị Th1, sinh năm 1985 và có 02 con;  
Tiền án, tiền sự; Không;  
Nhân thân: Ngày 08/5/2023 bị Công an xã Bắc Phong, huyện Cao Phong, tỉnh Hòa Bình xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Đánh bạc số tiền 1.500.000 đồng. Đã nộp phạt ngày 15/5/2023.  
Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 27/8/2025 đến ngày 03/9/2025 được hủy bỏ biện pháp

ngăn chặn. Bị cáo tại ngoại, được triệu tập có mặt tại phiên tòa.

6. Họ tên: Phùng Văn Th; Tên gọi khác: không; Giới tính: Nam;  
Sinh ngày: 27/7/1998; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Dao; Tôn giáo: không;  
Căn cước công dân số: 017098003885;  
Nơi cư trú: xóm Tiên Lâm, xã TH - N, tỉnh Phú Thọ;  
Họ tên bố: Phùng Xuân Thành, sinh năm: 1971;  
Họ tên mẹ: Triệu Thị Quyết, sinh năm: 1974;  
Gia đình có 02 chị em, bị cáo là con thứ hai;  
Họ tên vợ: Quách Thị Th1, sinh năm 1998 và có 02 con;  
Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 27/8/2025 đến ngày 03/9/2025 được hủy bỏ biện pháp ngăn chặn. Bị cáo tại ngoại, được triệu tập có mặt tại phiên tòa.

**\* Những người tham gia tố tụng khác:**

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

- Ông Phùng Xuân Thành, sinh năm 1971; có đơn xin vắng mặt;

Nơi cư trú: xóm Tiên Lâm, xã TH - N, tỉnh Phú Thọ;

### **NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phùng Văn Th, Triệu Tiến D, Triệu Quý Toàn, Triệu Văn Q, Phùng Xuân Th1, Triệu Tiến Đ có mối quan hệ họ hàng với nhau. Khoảng 21 giờ, ngày 27/8/2025 D, Th1, Toàn đến nhà ông Phùng Xuân Thành uống nước. Ông Thành không có nhà, chỉ có con trai là Phùng Văn Th đang ở nhà. Khi đang ngồi uống nước, các đối tượng nảy sinh ý định đánh bạc dưới hình thức đánh Liêng được thua bằng tiền nên đã rủ nhau vào gác xép nhà ông Thành để đánh bạc. Toàn lấy bộ tứ lơ khơ để ở khu vực phòng khách cầm lên gác xép, ngồi xuống đệm để cùng đánh bạc. Sau đó lần lượt có Q, Đ đến cùng tham gia. Các đối tượng đánh bạc bằng hình thức đánh liêng sát phạt nhau bằng tiền Việt Nam đồng.

Cách thức chơi: Sử dụng bộ bài tứ lơ khơ 52 quân gồm các chất Rô, Cơ, Bích, Tép có các lá bài A,2,3,4,5,6,7,8,9,10,J,Q,K; chia bài theo chiều quay kim đồng hồ cho từng người, mỗi người 03 lá úp xuống. Theo chiều quay kim đồng hồ từng người chơi xem bài của mình để chọn việc Tố, Bỏ bài, Theo Bài. Sau đó mở bài ra để xét điểm từng nhà, bài nào to nhất thì được thắng số tiền ván đánh đó và tiếp tục đặt cược chỉ ván mới. Bài Liêng là tổ hợp 03 lá bài theo thứ tự tăng dần (2,3,4 hoặc 7,8,9 hoặc J,Q,K), bài Sấp là có tổ hợp 02 lá bài cùng số (A,A,A hoặc 6,6,6 hoặc Q,Q,Q) xét điểm 9 to nhất (J,8,A hoặc 4,5,K hoặc 2,7,10); bài Đĩ là tổ hợp các quân bài J,Q,K nhưng không theo thứ tự (J,Q,Q hoặc K,K,Q hoặc Q,J,J). Quy ước tiền đặt

cược (tiền gà) mỗi ván là 20.000đ (Hai mươi nghìn đồng), cược cao nhất mỗi vòng là 100.000đ (Một trăm nghìn đồng).

Các đối tượng đánh bạc đến 23h30 cùng ngày thì bị Tổ công tác Phòng PC02 Công an tỉnh Phú Thọ phát hiện và bắt quả tang về hành vi đánh bạc đối với Th, D, Toàn, Th1, Q, thu giữ trên chiếu bạc tổng số tiền: 12.350.000 đồng (Mười hai triệu ba trăm năm mươi nghìn đồng) cùng bộ bài tú lơ khơ 52 quân đã qua sử dụng. Quá trình làm việc Triệu Tiến Đ xin đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi đánh bạc của bản thân (BL 01-03).

Thông báo kết quả giám định tiền số 171/TB-KV4, Ngân hàng nhà nước Chi nhánh khu vực 4 tỉnh Phú Thọ kết luận: Số tiền: 12.350.000 đồng là tiền thật do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam phát hành (BL 22).

Về vật chứng của vụ án: Cơ quan CSĐT-CA tỉnh Phú Thọ đã thu giữ:

- Số tiền 12.350.000 đồng, thu giữ trên chiếu bạc là số tiền Th, Toàn, Q, D, Th1, Đ đánh bạc ngày 27/8/2025, Cơ quan điều tra đã tiến hành giám định và gửi tại Kho bạc nhà nước khu vực VIII chờ xử lý (BL 26-28).

- 01 (một) bộ bài tú lơ khơ 52 quân đã qua sử dụng và 01 (một) đệm xóp đã nhập kho vật chứng.

Cáo trạng số 18/CT-VKS ngày 20/11/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 – Phú Thọ truy tố các bị cáo Phùng Văn Th, Triệu Tiến D, Triệu Quý Toàn, Triệu Văn Q, Phùng Xuân Th1, Triệu Tiến Đ về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình giống như lời khai tại cơ quan điều tra, các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án; thừa nhận hành vi giống như cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 truy tố các bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 – Phú Thọ luận tội giữ nguyên quyết định truy tố, phân tích lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của những người liên quan, người làm chứng và các tài liệu khác trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở xác định Phùng Văn Th, Triệu Tiến D, Triệu Quý Toàn, Triệu Văn Q, Phùng Xuân Th1, Triệu Tiến Đ phạm tội “Đánh bạc”. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm (i,s) khoản 1; Điều 17, 47, 50, 65 BLHS Điều 106 BLTTHS; Nghị quyết 326/UBTVQH đối với Th, D, Toàn, Q, Th1, Đ; riêng Đ đề nghị áp dụng thêm khoản 2 Điều 51; xử phạt:

- Phùng Văn Th, Triệu Tiến D, Triệu Quý Toàn, Triệu Văn Q, Phùng Xuân Th1 từ 9-12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo với thời gian thử thách từ 18-24 tháng. Triệu Tiến Đ từ 6-9 tháng tù nhưng cho hưởng án treo với thời gian thử thách từ 12-18 tháng.

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 12.350.000 đồng; tiêu hủy 01 bộ tú lơ khơ và 01 thảm xóp. Buộc các bị cáo phải chịu án phí HSST và tuyên quyền kháng cáo theo luật định.

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Các bị cáo nói lời sau cùng, điều trình bày: Các bị cáo ăn năn, hối cải và đề nghị Hội đồng xem xét cho hưởng mức án nhẹ nhất để được tiếp tục lao động sản xuất.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Phú Thọ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 – Phú Thọ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục rút gọn theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo, tính chất mức độ hành vi:

[2.1] Tại phiên tòa các bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân. Đối chiếu với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra; lời khai của người có liên quan; cũng như các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án là phù hợp. Do vậy có đủ cơ sở xác định: Ngày 27/8/2025 các bị cáo đã thực hiện hành vi đánh bạc dưới hình thức “đánh liêng” được thua bằng tiền Việt Nam đồng bị Công an tỉnh Phú Thọ phát hiện thu giữ trên chiếu bạc số tiền: 12.350.000Đ (*Mười hai triệu ba trăm năm mươi nghìn đồng*). Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức hành vi đánh bạc được thua bằng tiền mà không được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép là phạm pháp nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm phạm đến trật tự an toàn công cộng. Tính chất của tội phạm là ít nghiêm trọng nhưng hành vi các bị cáo gây ra có nguy hiểm cho xã hội, tác động xấu ảnh hưởng đến an ninh trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Do vậy có đủ cơ sở xác định các bị cáo đã phạm tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự; Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 – Phú Thọ truy tố các bị cáo theo theo tội danh và điều luật áp dụng trong Cáo trạng số 18/CT-VKS ngày 20/11/2025 là có căn cứ.

[2.2] Các bị cáo cố ý cùng nhau thực hiện tội phạm nên đây là vụ án đồng phạm; tuy nhiên các bị cáo không có sự bàn bạc trước, không câu kết chặt chẽ, không cùng lập kế hoạch nên đây là vụ án đồng phạm có tính chất giản đơn. Quá trình lượng hình cần xem xét tính chất mức độ của tội phạm, vị trí vai trò, đặc điểm nhân thân, tình tiết tăng nặng giảm nhẹ, thái độ ăn năn hối cải, ý thức tuân thủ pháp luật của từng bị cáo để phân hóa hình phạt cho phù hợp theo quy định Điều 3, 17, 58 BLHS.

Trong vụ án Phùng Văn Th, Triệu Tiến D, Triệu Quý Toàn, Triệu Văn Q, Phùng Xuân Th1, Triệu Tiến Đ cùng tham gia hành vi đánh bạc với vai trò người thực hành

nên mức độ trong vụ án tương đương nhau. Riêng với Đ khi bắt quả tang các bị cáo khác Đ đã dừng chơi, bị cáo đã đầu thú về hành vi của mình do vậy Đ chịu trách nhiệm hình sự thấp hơn các bị cáo còn lại.

[3] Về tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[3.1] Tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng.

[3.2] Tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo đều được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: “*Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng*” và “*Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*” được quy định tại điểm (i, s) khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra HĐXX xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ “*người phạm tội đầu thú*” cho bị cáo Đ theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt:

[4.1] Hình phạt chính: Các bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, kể từ khi được tại ngoại luôn có mặt tại địa phương và có mặt theo giấy triệu tập của Tòa án, đều đang trực tiếp tham gia lao động sản xuất, có nhiều tình tiết giảm nhẹ; do vậy thấy không cần thiết cách ly mà chỉ cần áp dụng hình phạt tù có điều kiện, giao cho địa phương nơi cư trú giám sát giáo dục cũng đủ sức răn đe, cảm hóa, giáo dục, hướng Th đối với các bị cáo.

[4.2] Hình phạt bổ sung: Các bị cáo làm lao động tự do thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

[5] Về vật chứng vụ án:

[5.1] Đối với số tiền các bị cáo dùng vào việc đánh bạc cần tịch thu sung công quỹ nhà nước.

[5.2] Đối với 52 quân bài tú lơ khơ và 01 đệm xóp thu trong quá trình điều tra, đây là phương tiện phạm tội nên cần tịch thu và tiêu hủy.

[6] Về các vấn đề khác: Đối với Phùng Văn Thành là chủ nhà, là bố bị cáo Th, khi các bị cáo đánh bạc ông Thành không biết, không liên quan đến hành vi phạm tội, Cơ quan điều tra không đề cập, Tòa không xét.

[7] Về án phí, quyền kháng cáo: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định.

*Vì các lẽ trên,*

## **QUYẾT ĐỊNH**

1. Căn cứ vào:

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 321, điểm (i, s) khoản 1 Điều 51, Điều 3, 17, 50, 58, 65 Bộ luật Hình sự; Điều 2, 4 Nghị quyết 02/VBHN-TANDTC ngày 07/9/2022 của Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự đối với Phùng Văn Th, Triệu Tiến D, Triệu Quý Toàn, Triệu Văn Q, Phùng Xuân Th1.

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 321, điểm (i, s) khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 3, 17, 50, 58, 65 Bộ luật Hình sự; Điều 2, 4 Nghị quyết 02/VBHN-TANDTC ngày

07/9/2022 của Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự đối với Triệu Tiến Đ.

2. Tuyên bố: Phùng Văn Th, Triệu Tiến D, Triệu Quý Toàn, Triệu Văn Q, Phùng Xuân Th1, Triệu Tiến Đ phạm tội “*Đánh bạc*”.

3. Xử phạt:

- Phùng Văn Th **09** (*Chín*) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là **18** (*Mười tám*) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Triệu Tiến D **09** (*Chín*) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là **18** (*Mười tám*) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Triệu Quý Toàn **09** (*Chín*) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là **18** (*Mười tám*) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Triệu Văn Q **09** (*Chín*) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là **18** (*Mười tám*) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Phùng Xuân Th1 **09** (*Chín*) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là **18** (*Mười tám*) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Triệu Tiến Đ **06** (*Sáu*) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là **12** (*Mười hai*) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao Phùng Văn Th, Triệu Tiến D, Triệu Quý Toàn, Triệu Văn Q, Phùng Xuân Th1, Triệu Tiến Đ cho Ủy ban nhân dân xã TH - N, tỉnh Phú Thọ giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

4. Áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS;

Tuyên: Tuyên tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền: 12.350.000Đ (*Mười hai triệu ba trăm năm mươi nghìn đồng*) theo Biên lai thu tiền số 0001556 ngày **16/12/2025** của Thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ.

Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân và 01 chiếu xốp hiện lưu giữ tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 12 – Phú Thọ theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số 15/BB-GNVC ngày 08/12/2025.

5. Áp dụng: Điều 136 BLTTHS và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH buộc Phùng Văn Th, Triệu Tiến D, Triệu Quý Toàn, Triệu Văn Q, Phùng Xuân Th1, Triệu Tiến Đ mỗi người phải nộp 200.000Đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí HSST.

6. Áp dụng: Điều 331; 333 Bộ luật TTHS; Tuyên: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND tỉnh Phú Thọ (P7);
- VKSND Khu vực 12;
- Cơ quan THADS tỉnh Phú Thọ;
- Phòng PC 10, Công an tỉnh Phú Thọ;
- Phòng PV 06, Công an tỉnh Phú Thọ;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Phòng THADS khu vực 12;
- UBND xã TH - N, tỉnh Phú Thọ;
- Người bị kết án; Lưu hồ sơ vụ án./.

**Hoàng Thị Thùy Linh**